

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BẢNG
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2017/HSST
Ngày 29/11/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Trần Ngọc Luân.

- Bà Trần Thị Nga.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quang Tất - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Phương Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2017, tại Nhà văn hóa xã Đại Cương huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 72/2017/HSST ngày 10 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Đỗ Văn Th sinh năm 1985; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm 3, thôn D, xã ĐC, huyện KB, tỉnh HN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 5/12; con ông Đỗ Văn Tr và bà Dương Thị Đ ; vợ con: Chưa có; tiền sự, tiền án: Không; đặc điểm nhân thân: Ngày 23/7/2012, Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tạm giữ ngày 24/5/2017, tạm giam ngày 29/5/2017. Có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Phạm Đại Vương - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam. Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Đỗ Văn Tr, sinh năm 1962; trú tại: Xóm 3, thôn DC, xã ĐC, huyện KB, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Thế O, sinh năm 1992; trú tại: Thôn VL 2, xã LT, thành phố PL, tỉnh HN. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 24/5/2017, Nguyễn Thế O và Đào Ngọc T thuê xe ôm đi chơi. Khi đi đến trường tiểu học xã ĐC, huyện KB, tỉnh HN thì O xuống xe và gọi điện cho Đỗ Văn Th và nói: “Em là bạn của T gặp anh sáng hôm qua, anh để em hai trăm”. Hiểu ý O hỏi mua ma túy, Th bảo O đứng đợi, rồi điều khiển xe mô tô BKS 90H4-1334 đến, O đưa cho Th 200.000 đồng nói:

“Đề em hai trăm”, Th cầm tiền và đưa cho O một gói nhỏ bên ngoài bọc bằng nilon màu trắng thì bị công an tỉnh Hà Nam bắt quả tang. Thu giữ tại túi quần phía sau bên phải của O đang mặc một gói nhỏ bên ngoài bọc bằng nilon màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng, niêm phong ký hiệu QT03; 01 điện thoại di động Samsung cùng một số vật chứng khác. Thu giữ của Đỗ Văn Th số tiền 200.000đồng, 01 điện thoại Oppo và 01 xe mô tô BKS 90H4-1334. Khám xét khăn cấp chỗ ở, đồ vật của Đỗ Văn Th, thu giữ trên mặt thanh sắt dưới gầm gác xếp trong buồng ngủ của Th 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng, niêm phong ký hiệu KX01. Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định vật chứng thu giữ nghi là chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 98/PC54-MT ngày 27/5/2017 của Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói nilon trong mẫu ký hiệu QT03 gửi giám định có trọng lượng 0,026gam, có heroin; chất bột màu trắng bên trong 01 gói nilon trong mẫu ký hiệu KX01 gửi giám định có trọng lượng 0,263gam, có heroin. Heroin là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Quá trình điều tra đã làm rõ thêm: Khoảng 10 giờ, ngày 23/5/2017, tại xóm 9, xã ĐC, huyện K B, tỉnh HN. Đỗ Văn Th bán cho Nguyễn Thế O 01 gói ma túy lấy 200.000đồng, số ma túy này O đã sử dụng hết. Do Nguyễn Thế O là người nghiện ma túy, chưa có tiền án, mua ma túy để sử dụng, trọng lượng ma túy thu giữ không đủ yếu tố để cấu thành tội phạm nên Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hà Nam đã xử phạt vi phạm hành chính đối với O.

Về nguồn gốc ma túy thu giữ: Đỗ Văn Th khai nhận mua của một người phụ nữ không quen biết ở khu vực chợ Dầu thuộc địa phận huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội. Do Th không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ cùng đặc điểm nhận dạng của người phụ nữ bán ma túy nên cơ quan điều tra không xác minh, làm rõ được.

Đối với vật chứng thu giữ: Gồm 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda DreamII BKS 90H4-1334 cơ quan điều tra đã làm rõ là tài sản hợp pháp của ông Đỗ Văn Tr, ông Tr không biết Th mượn xe máy để đi mua bán ma túy. Đối với 01 điện thoại di động màu xanh đen nhãn hiệu Oppo thu giữ của Th và 01 điện thoại màu đen nhãn hiệu Samsung thu giữ của O. Bị cáo và O sử dụng điện thoại này liên lạc cho nhau mua bán chất ma túy.

Quá trình điều tra xác định năm 2014, Đỗ Văn Th đi điều trị tại Bệnh viện tâm thần tỉnh Hà Nam. Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định đối Th và tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 350 ngày 05/10/2017 của Viện giám định pháp y tâm thần Trung ương kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị can Đỗ Văn Th có bệnh hội chứng nghiện các chất dạng thuốc phiện động kinh toàn thể cơn lớn. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F11.2/G40.6. Tại các thời điểm trên bị can có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại bản cáo trạng số 73/KSĐT-MT ngày 06/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố Đỗ Văn Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; Điều 45; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự. Xử

phạt Đỗ Văn Th từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù, thời hạn tù, tính từ ngày tạm giữ 24/5/2017. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng, áp phí và quyền kháng cáo. Người bào chữa cho bị cáo nhất trí về tội danh, hành vi bị cáo đã thực hiện, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo nhất trí với ý kiến của người bào chữa, cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát, không bổ sung gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa và quá trình điều tra bị cáo Đỗ Văn Th thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, biên bản khám xét, bản kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 23/5/2017, tại xóm 9, xã ĐC, huyện KB, tỉnh HN. Đỗ Văn Th bán trái phép cho Nguyễn Thế O 01 gói ma túy lấy 200.000đồng. Đến khoảng 11 giờ 40 phút, ngày 24/5/2017 bán cho Nguyễn Thế O 0,026gam Heroin lấy 200.000đồng thì bị Công an tỉnh Hà Nam bắt quả tang. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đỗ Văn Th thu 0,263gam Heroin mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Hành vi đó của Đỗ Văn Th đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là đúng.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ, đó là chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo đi mua ma túy rồi mang về chia ra nhiều gói nhỏ để sử dụng và bán lại hai lần cho Nguyễn Thế O là người nghiện ma túy để lấy tiền là mua bán bất hợp pháp trái quy định của Nhà nước. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chất ma túy không những trực tiếp hủy hoại sức khỏe con người, làm suy thoái giống nòi, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia mà còn là nguyên nhân chủ yếu làm gia tăng tội phạm. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[2] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đỗ Văn Th thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự và theo giấy xác nhận khuyết tật của UBND xã ĐC, bị cáo là người khuyết tật nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu, nhưng bị cáo có nhân thân xấu vì năm 2012 đã bị kết án mặc dù đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học để sửa chữa sai lầm của bản thân mà vẫn phạm tội. Do đó hành vi của bị

cáo phải được xử phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở người có ích cho gia đình và xã hội đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm chung.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo Đỗ Văn Th là người nghiện ma túy, tài sản không có nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về nguồn gốc ma túy thu giữ trong vụ án: Bị cáo khai mua của một người phụ nữ ở chợ Dầu, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội nhưng không biết đặc điểm nhận dạng cũng như tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] Đối với Nguyễn Thế O đã có hành vi mua của Đỗ Văn Th 0,026gam có Heroin để sử dụng. Căn cứ nhân thân, trọng lượng ma túy, hành vi của Nguyễn Thế O không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Công an tỉnh Hà Nam đã xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda DreamII, BKS 90H4-1334 bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội. Qua các tài liệu có trong hồ sơ xác định là tài sản hợp pháp của ông Đỗ Văn Tr. Ông Tr không biết Th mượn xe đi mua bán ma túy nên cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng, trả lại cho ông Tr nhận và không có ý kiến gì nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Các vật chứng đã được bàn giao đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 08/11/2017 gồm: 02 phong bì niêm phong nguyên vẹn đều ghi số 98/PC54-MT của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề mẫu vật hoàn trả QT03 và KX01 là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động màu xanh đen nhãn hiệu Oppo là tài sản hợp pháp của bị cáo và 01 điện thoại màu đen nhãn hiệu Samsung là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Thế O. Bị cáo và anh O sử dụng điện thoại này liên lạc với nhau để mua bán trái phép chất ma nên tịch thu sung quỹ Nhà nước cùng số tiền 200.000đồng là tiền do phạm tội mà có theo quy định tại Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a điểm c khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 231, 233, 234 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; Điều 45; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự; Điều 33 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn Th 07 (Bảy) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày tạm giữ ngày 24/5/2017.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a điểm c khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong nguyên vẹn đều ghi số 98/PC54-MT của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính

gửi đề mẫu vật hoàn trả QT03 và KX01. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động màu xanh đen nhãn hiệu Oppo có số IMEL1 867764025574438; IMEL2 867764025574420; 01 chiếc điện thoại màu đen nhãn hiệu Samsung có số IMEL 352457/05/939012/6 máy đã qua sử dụng và số tiền 200.000đồng. (Tình trạng, đặc điểm các vật chứng như biên bản bàn giao)

3. Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đỗ Văn Th phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Đỗ Văn Th có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày giao bản án hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- T.H.A dân sự huyện Kim Bảng;
- Bị cáo, người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nguyệt